| | |
|---|---|
| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH<br>**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 38174 /SNNMT-CCBVMT | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2026* |
| V/v triển khai một số nội dung liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn Thành phố | |

Kính gửi:
- Sở Công Thương;
- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp TP.HCM;
- Ban Quản lý Khu công nghệ cao TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở đang hoạt động trên địa bàn Thành phố.

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Công văn số 26615/VP-ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc lựa chọn, ký kết hợp đồng với các đơn vị quan trắc môi trường đủ điều kiện để thực hiện quan trắc đối với các dự án, cơ sở trên địa bàn Thành phố theo đề nghị của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố tại Báo cáo số 18129/BC-BQL ngày 15 tháng 10 năm 2026; Công văn số 4028/MT-CLMT ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Cục Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn triển khai một số nội dung liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường.

Qua rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai một số nội dung liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn Thành phố như sau:

**1. Về trách nhiệm thực hiện quan trắc định kỳ của chủ dự án, cơ sở**

- Điều 97 và Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026) quy định chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm thực hiện quan trắc nước thải, bụi, khí thải định kỳ theo thông số, tần suất quy định trong giấy phép môi trường và pháp luật. Pháp luật hiện hành không quy định việc gia hạn, hoãn hoặc chuyển nghĩa vụ quan trắc định kỳ sang kỳ kế tiếp. Vì vậy, chủ dự án, cơ sở chủ động lựa chọn tổ chức đáp ứng điều kiện để thực hiện nghĩa vụ quan trắc theo quy định.

- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã quy định không thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động

dịch vụ quan trắc môi trường; áp dụng cơ chế tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường tự công bố năng lực, phạm vi hoạt động khi đáp ứng điều kiện theo quy định và gửi văn bản thông báo đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước khi thực hiện dịch vụ. Các tổ chức có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường còn hiệu lực được tiếp tục sử dụng Giấy chứng nhận theo quy định chuyển tiếp tại Nghị quyết này.

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định danh mục các tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường được lập, đăng tải và liên tục cập nhật trên trang thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan được giao thẩm định (khoản 10 Điều 50). Tính đến thời điểm hiện nay, có 192 tổ chức đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và danh sách tổ chức tự công bố theo quy định được đăng tải trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://motcua.mae.gov.vn) và trang thông tin điện tử của Cục Môi trường (https://vea.mae.gov.vn).

Do đó, chủ dự án, cơ sở lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường có thể tham khảo danh sách nêu trên để thực hiện hoạt động quan trắc môi trường theo quy định.

Trường hợp không thể tìm được tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường để thực hiện quan trắc, đề nghị chủ dự án, cơ sở lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu về quá trình tìm kiếm, liên hệ, ký hợp đồng nếu có với tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường và các tài liệu thể hiện nguyên nhân không thực hiện được hoạt động quan trắc để cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu. Việc xem xét, xác định trường hợp bất khả kháng và xử lý vi phạm hành chính (nếu có) được thực hiện theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và pháp luật có liên quan.

**2. Về việc quan trắc đối với hoạt động vận hành thử nghiệm**

Điểm b khoản 7 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP) quy định trong quá trình vận hành công trình xử lý chất thải, chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm "*tự thực hiện quan trắc chất thải khi đáp ứng theo hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc phối hợp với tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường để quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả của công trình xử lý chất thải*".

Do đó, chủ dự án, cơ sở có thể tự thực hiện quan trắc khi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định hoặc thuê tổ chức cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường;

việc lấy mẫu, đo đạc, phân tích các thông số chất thải phải tuân thủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm, kiểm soát chất lượng theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

**3. Quan trắc thủ công thay thế khi thiết bị quan trắc tự động, liên tục ngừng hoạt động**

Khi thiết bị quan trắc tự động, liên tục ngừng hoạt động, chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm kịp thời thực hiện các biện pháp khắc phục để thiết bị hoạt động trở lại, bảo đảm trách nhiệm quan trắc tự động, liên tục theo đúng quy định. Tại khoản 5 Điều 35 và khoản 5 Điều 38 Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT quy định việc thực hiện quan trắc thay thế khi thiết bị quan trắc tự động, liên tục ngừng hoạt động từ 48 giờ trở lên; kết quả quan trắc phải được lưu giữ và gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. Biện pháp quan trắc thủ công thay thế trong trường hợp này nhằm duy trì trách nhiệm của chủ dự án, cơ sở trong việc cung cấp các số liệu quan trắc cho cơ quan quản lý. Đây là giải pháp thay thế tạm thời cho tới khi chủ dự án, cơ sở khắc phục được các sự cố và đưa thiết bị hoạt động trở lại. Do đó, các chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm cung cấp số liệu quan trắc đầy đủ theo quy định, sớm đưa thiết bị quan trắc tự động, liên tục hoạt động trở lại.

**4. Về việc sử dụng kết quả quan trắc để kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường**

Nghị định số 346/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải đã có quy định việc xác định phí nước thải cho các trường hợp chưa có kết quả quan trắc nước thải, trường hợp bất khả kháng và việc sử dụng kết quả quan trắc của cơ quan quản lý nhà nước để tính phí (quy định tại điểm c, điểm đ, điểm e khoản 3 Điều 7 Nghị định số 346/2025/NĐ-CP). Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải đã quy định các căn cứ xác định số phí phải nộp (quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 153/2024/NĐ-CP).

Tuy nhiên, việc áp dụng quy định cho các trường hợp chưa có kết quả quan trắc nước thải, trường hợp bất khả kháng và việc sử dụng kết quả quan trắc của cơ quan quản lý nhà nước để tính phí không đồng nghĩa với việc miễn nghĩa vụ quan trắc chất thải.

**5. Áp dụng một số biện pháp khi chưa có kết quả quan trắc môi trường của chủ dự án, cơ sở**

- Trong thời gian chưa thể thực hiện quan trắc chất thải theo quy định, chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm vận hành công trình xử lý chất thải đúng quy định,

chủ động theo dõi thông số vận hành, có thể sử dụng thiết bị đo nhanh, thiết bị quan trắc tự động (nếu có), lấy và lưu mẫu để phục vụ quản lý, kiểm soát nội bộ, lưu giữ, ghi chép đầy đủ thông tin, dữ liệu về quá trình vận hành để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước. Các biện pháp này không thay thế nghĩa vụ quan trắc theo quy định pháp luật và giấy phép môi trường.

- Theo quy định tại điểm c khoản 5 Mục I Phần A Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP, phiếu kết quả quan trắc phải thể hiện tên tổ chức thực hiện quan trắc các thông số ngoài phạm vi năng lực của tổ chức công bố (nếu có), kèm theo phiếu kết quả quan trắc do tổ chức đó cung cấp. Do đó, trường hợp một tổ chức không đủ phạm vi năng lực đối với toàn bộ thông số, chủ dự án, cơ sở có thể lựa chọn các tổ chức khác nhau đáp ứng điều kiện và phạm vi hoạt động đối với từng thông số. Việc lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển, bàn giao và phân tích phải tuân thủ phương pháp quan trắc, yêu cầu kỹ thuật và kiểm soát chất lượng (QC) quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT.

- Trường hợp mẫu đã lấy nhưng tổ chức quan trắc bị đình chỉ, tạm dừng hoặc không thể phát hành kết quả: chủ dự án, cơ sở cần rà soát hồ sơ lấy mẫu, tình trạng mẫu, điều kiện và thời gian bảo quản mẫu để xác định khả năng tiếp tục phân tích tại tổ chức đáp ứng điều kiện theo quy định. Nếu mẫu không còn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để phân tích hoặc không thể có kết quả quan trắc hợp lệ thì chủ dự án, cơ sở cần chủ động lựa chọn tổ chức đáp ứng điều kiện để thực hiện quan trắc lại đối với các thông số chưa có kết quả hợp lệ trong thời gian sớm nhất.

**6. Một số giải pháp cần thực hiện trong thời gian tới**

Để hạn chế tình trạng quá tải cục bộ và bảo đảm duy trì hoạt động quan trắc, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Phối hợp với các chủ dự án, cơ sở thống kê số lượng, nhu cầu quan trắc môi trường định kỳ trong kỳ tới, hỗ trợ các chủ dự án, cơ sở chủ động tìm kiếm các tổ chức quan trắc đáp ứng quy định để triển khai thực hiện vào khoảng thời gian thích hợp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án, cơ sở chưa thể thực hiện đầy đủ hoạt động quan trắc chất thải trong thời gian này nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ ô nhiễm môi trường.

b) Các chủ dự án, cơ sở:

- Chủ động lập kế hoạch, bố trí thời điểm quan trắc tiếp theo và lựa chọn tổ chức thực hiện dịch vụ quan trắc phù hợp, bảo đảm tuân thủ tần suất quan trắc theo quy định của pháp luật và giấy phép môi trường.

- Đối với dự án, cơ sở thuộc đối tượng quan trắc tự động, liên tục nhưng đang thực hiện quan trắc định kỳ tạm thời do thiết bị quan trắc tự động, liên tục ngừng hoạt động, yêu cầu khẩn trương khắc phục để đưa hệ thống quan trắc tự động, liên tục hoạt động trở lại.

Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai một số nội dung liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường; đề nghị Sở Công thương phối hợp triển khai cho các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và chủ dự án, cơ sở có liên quan tổ chức thực hiện./.

*(Gửi kèm Công văn số 4028/MT-CLMT ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Cục Môi trường).*

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- TT CĐS NN&MT (để đăng tải website Sở);
- Lưu: VT, CCBVMT. (Dũng).

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Nguyễn Toàn Thắng**